

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết về việc giao kế hoạch thực hiện các Chương trình
mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn huyện Sa Thầy**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Khóa XI, Kỳ họp thứ 9.

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Văn bản số 3948/BKHĐT-TCTT ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thực hiện một số quy định của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc Ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 23/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 24/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách

Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 62/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 về Quy định cơ chế lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 92/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về phê duyệt kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Quy chế số 14-QC/HU ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Huyện ủy Sa Thầy về Quy chế làm việc của Huyện ủy khóa XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (*sửa đổi, bổ sung*);

Căn cứ Kết luận số 2777-KL/HU ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XVII về chủ trương đối với các Tờ trình của Ban Thường vụ Huyện ủy;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 294/TTr-PTCKH ngày 09 tháng 12 năm 2024.

Ngày 10 tháng 12 năm 2024, Ủy ban nhân dân huyện có Tờ trình số 409/TTr-UBND trình Hội đồng nhân dân huyện Khóa XI, Kỳ họp thứ 9 Dự thảo Nghị quyết về việc giao kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn huyện Sa Thầy. Theo đó Ban Kinh tế - Xã hội, Hội đồng nhân dân huyện đã tổ chức thẩm tra⁽¹⁾; trên cơ sở ý kiến thẩm tra, đề nghị của Ban Kinh tế - Xã hội, Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện đã tiếp thu, giải trình⁽²⁾ đảm bảo hồ sơ trình theo quy định.

Ủy ban nhân dân huyện⁽³⁾ kính trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy cho chủ trương giao kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn huyện Sa Thầy, như sau:

1. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý

Tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc giao kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia hằng năm như sau: *“Ủy ban nhân dân các cấp tại địa phương hoàn thành việc giao mục tiêu, nhiệm vụ; dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư vốn hàng năm chi tiết theo dự án thành phần thuộc từng chương trình, danh mục dự án đầu tư thực hiện chương trình mục tiêu*

¹: Báo cáo số 118/BC-BKTXH ngày 10 tháng 12 năm 2024.

²: Báo cáo số 1105/BC-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2024.

³: Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện thống nhất ý kiến tại Thông báo số 106/TB-VP ngày 09 tháng 12 năm 2024.

quốc gia cho các cơ quan, đơn vị, cấp trực thuộc theo quy định Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công.

Đối với lập, phê duyệt và giao danh mục dự án đầu tư công thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia tại địa phương, thực hiện theo quy định về phân cấp của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.”.

Để triển khai thực hiện công tác giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 bảo đảm quy định nêu trên, việc Ủy ban nhân dân huyện kính trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy cho chủ trương giao kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn huyện Sa Thầy là cần thiết và đúng quy định.

2. Về mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025: Phần đầu mức giảm tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 là 1,99%.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025: Phần đầu tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2025 là 70% (trong đó, tỷ lệ xã nông thôn mới nâng cao là 28,6%).

3. Về phân bổ dự toán ngân sách trung ương năm 2025

a) Dự toán ngân sách Trung ương tỉnh giao thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia là **46.514,0** triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển **42.824,0** triệu đồng, vốn sự nghiệp **3.690,0** triệu đồng, cụ thể như sau:

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: **40.246,0** triệu đồng (vốn đầu tư phát triển).

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: **6.268,0** triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư phát triển **2.578,0** triệu đồng, vốn sự nghiệp **3.690,0** triệu đồng.

b) Dự toán địa phương giao: Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện phân bổ **46.514,0** triệu đồng dự toán ngân sách Trung ương năm 2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, bao gồm **42.824,0** triệu đồng vốn đầu tư phát triển và **3.690,0** triệu đồng vốn sự nghiệp cho các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Trong đó: Phân bổ chi tiết kỳ này **18.642,5** triệu đồng, đạt 40,1% dự toán ngân sách Trung ương tỉnh giao (Vốn đầu tư phát triển **14.952,5** triệu đồng, vốn sự nghiệp **3.690,0** triệu đồng); Chưa phân bổ chi tiết kỳ này **27.871,5** triệu đồng (vốn đầu tư phát triển), chiếm 59,9% dự toán ngân sách Trung ương tỉnh giao, Ủy ban nhân dân huyện sẽ tiếp tục triển khai rà soát, trình Hội đồng nhân dân huyện phân bổ chi tiết cho các đơn vị, địa phương sau khi đảm bảo mục tiêu, nhiệm vụ và thủ tục theo quy định, cụ thể:

- Phân bổ theo từng chương trình như sau:

+ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi phân bổ **40.246,0** triệu đồng (*vốn đầu tư phát triển*). Phân bổ chi tiết kỳ này **14.952,5** triệu đồng, đạt 37,2% dự toán ngân sách Trung ương được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, còn lại **25.293,5** triệu đồng Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện phân bổ sau khi đủ điều kiện, cụ thể:

+ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới phân bổ **6.268,0** triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư phát triển **2.578,0** triệu đồng; vốn sự nghiệp **3.690,0** triệu đồng. Phân bổ chi tiết kỳ này **3.690,0** triệu đồng, đạt 58,9% dự toán ngân sách Trung ương được Ủy ban nhân dân tỉnh giao; còn lại **2.578,0** triệu đồng Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện phân bổ sau khi đủ điều kiện, cụ thể:

(1) Vốn đầu tư phát triển chưa phân bổ chi tiết kỳ này **2.578,0** triệu đồng, Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện phân bổ sau khi đủ điều kiện.

(2) Vốn sự nghiệp phân bổ chi tiết kỳ này **3.690,0** triệu đồng, cho các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đạt 100% dự toán ngân sách Trung ương được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo)

4. Về phân bổ ngân sách địa phương đối ứng các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025

4.1. Về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số

a) Tổng nguồn vốn ngân sách Trung ương (*NSTW*) được Ủy ban nhân dân tỉnh giao **40.246,0** triệu đồng (*vốn đầu tư phát triển*).

* Vốn đối ứng ngân sách địa phương theo quy định⁽⁴⁾: **4.024,6** triệu đồng (*vốn đầu tư phát triển*)

Về đối ứng vốn đầu tư phát triển: Ngân sách huyện phân bổ đối ứng **3.847,8** triệu đồng trong Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2025 huyện, cụ thể:

- Bố trí đối ứng **74,4** triệu đồng từ nguồn Phân cấp hỗ trợ xây dựng NTM (Ưu tiên đầu tư các công trình GD-ĐT) thuộc dự án Trường Mầm non xã Ya Xiêr. Hạng mục: Sửa chữa nhà học, xây mới công hàng rào và hạng mục phụ trợ điểm trường trung tâm và điểm trường thôn Thanh Xuân để đối ứng Nội dung số 5: Hỗ trợ nước sinh hoạt tập trung, Dự án 1 theo quy định (*Vốn NSTW là 744,0 triệu đồng*).

- Bố trí đối ứng **986,3** triệu đồng nguồn thu tiền sử dụng đất từ dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ giãn dân tại làng Xộp, xã Mô Rai, huyện Sa Thầy để đối ứng Dự án 2 theo quy định (*Vốn NSTW là 9.863,0 triệu đồng*).

⁴: Theo Nghị quyết số 21/2022/NQ/HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Bố trí đối ứng **2.668,0** triệu đồng từ nguồn cân đối ngân sách địa phương thuộc dự án Đường giao thông từ trung tâm huyện Sa Thầy đến nhà máy thủy điện Ialy để đối ứng Tiểu dự án 1, Dự án 4 theo quy định (*Vốn NSTW là 26.680,0 triệu đồng*).

- Bố trí đối ứng **80,0** triệu đồng từ nguồn Phân cấp hỗ trợ xây dựng NTM (Ưu tiên đầu tư các công trình GD-ĐT) thuộc dự án Sửa chữa 02 dãy nhà học 2 tầng và hạng mục phụ trợ Trường THCS xã Rờ Kơi để đối ứng Dự án 5 theo quy định (*Vốn NSTW là 800 triệu đồng*).

- Bố trí đối ứng **39,1** triệu đồng từ nguồn thu sử dụng đất trong cân đối được để lại cho cấp xã (*để duy tu, sửa chữa, nâng cấp các công trình hạ tầng; hỗ trợ làm đường hẻm, đường giao thông nông thôn...*) để đối ứng Tiểu dự án 2, Dự án 10 theo quy định, trong đó: 19,55 triệu đồng của xã Ya Xiêr và 19,55 triệu đồng của xã Sa Bình (*Vốn NSTW là 391,0 triệu đồng*).

Sau khi rà soát, cân đối bố trí vốn đối ứng trong Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2025 huyện Sa Thầy, còn thiếu **176,8** triệu đồng thuộc Nội dung số 03: Hỗ trợ đất sản xuất, Dự án 1 (*Vốn NSTW là 1.768,0 triệu đồng*). Lý do: Qua rà soát, hiện nay chưa có nguồn vốn để cân đối bố trí đối ứng trong Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2025 huyện Sa Thầy. Ủy ban nhân dân huyện sẽ tiếp tục rà soát, cân đối từ các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư năm 2024 trình Hội đồng nhân dân huyện phân bổ để đối ứng Nội dung số 03, Dự án 1 sau khi xác định được nguồn thu.

b) Lý do: Thực hiện đối ứng vốn ngân sách huyện theo quy định tại điểm b, khoản 2, điều 6 Nghị quyết số 21/2022/NQ/HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh: “*Ngân sách các huyện, thành phố bố trí vốn đối ứng tối thiểu 10% tổng ngân sách Trung ương hỗ trợ cho các dự án, tiểu dự án được cấp thẩm quyền phân bổ, giao các huyện, thành phố thực hiện.*”.

4.2. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

a) Tổng nguồn vốn ngân sách Trung ương (*NSTW*) được Ủy ban nhân dân tỉnh giao **6.268,0** triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư phát triển **2.578,0** triệu đồng; vốn sự nghiệp **3.690,0** triệu đồng.

* Vốn đối ứng ngân sách địa phương theo quy định⁽⁵⁾: **6.268,0** triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư phát triển **2.578,0** triệu đồng; vốn sự nghiệp **3.690,0** triệu đồng.

- Về đối ứng vốn đầu tư phát triển: Ngân sách huyện phân bổ đối ứng **2.578,0** triệu đồng trong Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2025 huyện, cụ thể:

+ Bố trí đối ứng **2.510,6** triệu đồng từ nguồn Phân cấp hỗ trợ xây dựng NTM (Ưu tiên đầu tư các công trình GD-ĐT) thuộc dự án: (1) Trường Mầm non xã Ya

⁵: Theo Nghị quyết số 23/2022/NQ/HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Xiêr. Hạng mục: Sửa chữa nhà học, xây mới cổng hàng rào và hạng mục phụ trợ điểm trường trung tâm và điểm trường thôn Thanh Xuân **865,6** triệu đồng; (2) Xây dựng Trường TH và THCS xã Ya Ly; hạng mục: Nhà học 02 phòng và hạng mục phụ trợ tại Điểm trường trung tâm Làng Chứ **752,0** triệu đồng; (3) Sửa chữa 02 dãy nhà học 2 tầng và hạng mục phụ trợ Trường THCS xã Rờ Koi **860,0** triệu đồng; (4) Trường Mầm non Vàng Anh xã Ya Tăng. Hạng mục: Nhà phục vụ học tập 02 phòng và hạng mục phụ trợ **33,0** triệu đồng.

+ Bố trí đối ứng **67,4** triệu đồng từ nguồn cân đối ngân sách địa phương thuộc dự án Đường giao thông từ trung tâm huyện Sa Thầy đến nhà máy thủy điện Ialy.

- Về đối ứng nguồn vốn sự nghiệp: Ngân sách huyện đã bố trí đối ứng **3.690,0** triệu đồng từ các nguồn: Sự nghiệp kinh tế; sự nghiệp giáo dục đào tạo và sự nghiệp quản lý nhà nước năm 2025.

b) Lý do: Thực hiện đối ứng vốn ngân sách huyện theo quy định tại điều 8, Nghị quyết số 23/2022/NQ/HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh: *“Hàng năm ngân sách địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện và xã) đối ứng tối thiểu bằng tổng vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình nông thôn mới cho địa phương (tỷ lệ đối ứng tối thiểu 1:1)”*.

(có dự thảo Nghị quyết của HĐND huyện và các Phụ lục kèm theo)

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện Khóa XI, Kỳ họp thứ 9 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Lao động - Thương binh và Xã hội, Dân tộc, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Chanh VP, các PCVP UBND huyện;
- Lưu: VT, HNH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Dương Quang Phục